

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Trung;

Bà Đặng Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2020/TLST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1983 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm B 2, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1961; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ là Mông Thị V, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Ninh Văn L, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: Xóm C, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 08/6/2020, tại khu vực xóm Cây Thị, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Trần Văn L đang có hành vi

tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người của Trần Văn L 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine được gói bên ngoài bằng hai lớp giấy màu xanh trắng. Đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định của pháp luật tại bì niêm phong ký hiệu L1. Sau khi bắt quả tang, Công an xã Yên Lạc đã bàn giao hồ sơ, người bị bắt và tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương thụ lý theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật của Trần Văn L tại xóm Bún 2, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 32 ngày 08/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương. Kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở bì niêm phong ký hiệu L1, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn L có khối lượng là 0,165 gam, niêm phong toàn bộ ký hiệu A1 để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 766/KL-KTHS ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Trần Văn L gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,165 gam.

Quá trình điều tra Trần Văn L khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/6/2020, L một mình từ nhà đi bộ ra đường sau đó đi xe ôm của một người không quen biết đến khu vực ngã ba đỉnh dốc Bản Trang thuộc xóm Pháng 1, xã Phú Đô, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, mục đích là tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Tại đây, L đã gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, L không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đó, L đặt vấn đề hỏi mua ma túy và được người đó đồng ý bán cho L 01 gói ma túy loại Heroine được gói bên ngoài bằng hai lớp giấy màu xanh trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, L cất giấu số ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người của mình rồi đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực ngã tư đường Thái Nguyên - Chợ Mới thuộc xóm Cây Thị, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. L xuống xe, đi vào hiệu thuốc tân dược mua xi lanh để sử dụng ma túy thì bị Công an xã Yên Lạc kiểm tra phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ tang vật có liên quan.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,151 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu L1 và vỏ giấy gói. Hiện các vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKSPL, ngày 21/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố Trần Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Về căn cứ điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 12 đến 15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, đã ly hôn vợ và phải nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu và vỏ giấy gói.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa ông Ninh Văn Lý là người chứng kiến trong vụ án: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia chứng kiến nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến ông Ninh Văn Lý theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về chứng cứ buộc tội và tội danh bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ vị trí phát hiện bắt giữ đối tượng, các bản tường trình, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai của những người tham gia tố tụng. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 08/6/2020, tại khu vực xóm Cây Thị, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Trần Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,165 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Công an xã Yên Lạc, huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ chất ma túy là do Nhà nước độc quyền quản lý với cơ chế chặt chẽ. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy đã phạm vào điều cấm của luật và phải chịu chế tài xử phạt nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần

phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Mục đích tâng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, đã ly hôn vợ và phải nuôi con nhỏ, việc áp dụng hình phạt tiền bổ sung không có tính khả thi. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai về nguồn gốc số Heroine là do mua ở khu vực xã Phú Đô, huyện Phú Lương của người nam giới khoảng 40 tuổi, không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về vật chứng: Chất ma túy Heroine thu giữ của bị cáo còn lại sau khi gửi giám định được hoàn lại, thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định của Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,151 (không phẩy một năm một) gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu L1 và vỏ giấy gói.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 64/2020 lập ngày 24/8/2020 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Văn L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Giang

